

Số: 13960/KH-UBND

Củ Chi, ngày 26 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Về việc tổ chức thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2023

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ Công văn số 3775/UBND-NCPC ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc kê khai, công khai tài sản thu nhập năm 2023.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc kê khai tài sản, thu nhập nhằm minh bạch tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai; phục vụ công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng.

2. Yêu cầu

Người có nghĩa vụ kê khai phải kê khai trung thực về tài sản, thu nhập theo trình tự, thủ tục được quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ, chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai tài sản, thu nhập.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG

1. Đối tượng kê khai

Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập được quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018 (riêng cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý nộp về Ban Tổ chức Huyện ủy theo quy định).

- Kê khai lần đầu (theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 36 của Luật Phòng, chống tham nhũng);



- kê khai bổ sung (theo quy định tại khoản 2 Điều 36 của Luật Phòng, chống tham nhũng);
- kê khai hàng năm (theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Luật Phòng, chống tham nhũng và Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ).

2. Nội dung tài sản, thu nhập phải kê khai

2.1. Tài sản, thu nhập phải kê khai bao gồm

2.1.1. Kê khai lần đầu

a) Quyền sử dụng đất, nhà ở, công trình xây dựng và tài sản khác gắn liền với đất, nhà ở, công trình xây dựng.

b) Kim khí quý, đá quý, tiền, giấy tờ có giá trị và động sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng trở lên.

c) Tài sản, tài khoản ở nước ngoài.

2.1.2. Kê khai hàng năm

a) Quyền sử dụng đất, nhà ở, công trình xây dựng và tài sản khác gắn liền với đất, nhà ở, công trình xây dựng.

b) Kim khí quý, đá quý, tiền, giấy tờ có giá trị và động sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng trở lên.

c) Tài sản, tài khoản ở nước ngoài.

d) Tổng thu nhập giữa 02 lần kê khai.

2.1.3. Kê khai bổ sung

Biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên (trừ trường hợp đối tượng kê khai hàng năm được quy định tại khoản 3 Điều 36 của Luật Phòng, chống tham nhũng)

2.2. Việc kê khai được thực hiện theo mẫu bản kê khai và hướng dẫn việc kê khai tại Phụ lục I (đối với kê khai lần đầu và kê khai hàng năm) và Phụ lục II (đối với kê khai bổ sung) được ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

III. QUY TRÌNH THỰC HIỆN

1. Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định và gửi về Phòng Nội vụ **trước ngày 31 tháng 10 năm 2023.**

Phòng Nội vụ huyện trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt danh sách hoàn thành **trước ngày là ngày 10 tháng 11 năm 2023.**

2. Triển khai mẫu bản kê khai tài sản, thu nhập và hướng dẫn kê khai

Căn cứ vào danh sách người có nghĩa vụ kê khai được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị giao bộ phận phụ trách công tác tổ chức, cán bộ của cơ quan, đơn vị triển khai mẫu bản kê khai tài sản, thu nhập và hướng dẫn người có nghĩa vụ kê khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập **trước ngày 20 tháng 11 năm 2023.**

Bộ phận tổ chức, cán bộ của cơ quan, đơn vị có trách nhiệm kiểm tra đầy đủ bản kê khai tài sản, thu nhập của những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập trước khi gửi về Phòng Nội vụ huyện kiểm tra bản kê khai tài sản, thu nhập.

3. Tiếp nhận bản kê khai tài sản, thu nhập

Trước ngày 28 tháng 11 năm 2023, bộ phận tổ chức, cán bộ của cơ quan, đơn vị nộp **bản kê khai tài sản, thu nhập** của đơn vị về Phòng Nội vụ huyện (*sẽ có thông báo lịch tiếp nhận bản kê khai tài sản, thu nhập*).

Phòng Nội vụ huyện tiếp nhận bản kê khai của các cơ quan, đơn vị, trường hợp kiểm tra nội dung kê khai chưa đầy đủ và chưa đúng quy định thì gửi trả hồ sơ cho cơ quan, đơn vị và yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai phải kê khai bổ sung hoặc kê khai lại, **thời gian nộp lại bản kê khai là 07 ngày kể từ ngày giao trả bản kê khai.**

Phòng Nội vụ huyện phải hoàn thành công tác kiểm tra và nhận đầy đủ các bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản theo danh sách phê duyệt của Ủy ban nhân dân huyện **trước ngày 20 tháng 12 năm 2023.**

Lưu ý: người kê khai phải ký tên từng trang và ký ghi rõ họ, tên tại trang cuối cùng của bản kê khai. **Người kê khai tài sản, thu nhập phải lập 02 bản kê khai.**

4. Gửi và lưu bản kê khai

- Các cơ quan, đơn vị gửi 02 bản.

- Phòng Nội vụ huyện sau khi ký nhận vào bản kê khai tài sản, thu nhập, gửi trả 01 bản photo cho cơ quan, đơn vị để thực hiện công khai bản kê khai và lưu hồ sơ kê khai.

Thời gian các cơ quan, đơn vị đến nhận bản photo bản kê khai tài sản, thu nhập của những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 tại Phòng Nội vụ từ **ngày 22 tháng 12 năm 2023 đến ngày 26 tháng 12 năm 2023.**



5. Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập

Thực hiện quy định tại Chương IV Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

5.1. Thực hiện công khai

Bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai được niêm yết tại trụ sở của các cơ quan đơn vị.

5.2. Bản kê khai được công khai **chậm nhất là 05 ngày** kể từ ngày cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai bàn giao bản kê khai cho cơ quan quản lý cán bộ, công chức.

5.3. Thời gian niêm yết bản kê khai là **15 ngày**. Vị trí niêm yết phải bảo đảm an toàn, thuận tiện cho việc đọc các bản kê khai.

Lưu ý: việc niêm yết phải được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ các bản kê khai được niêm yết, có chữ ký xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và đại diện tổ chức công đoàn.

Sau khi niêm yết bản kê khai tài sản, thu nhập, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Nội vụ huyện) **chậm nhất ngày 17 tháng 01 năm 2024**. Hồ sơ thực hiện gồm:

- Kế hoạch triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập ở đơn vị mình.
- Biên bản niêm yết.
- Biên bản kết thúc niêm yết.
- Báo cáo kết quả thực hiện công tác niêm yết bản kê khai tài sản, thu nhập.

6. Kê khai phục vụ công tác cán bộ

- Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại các khoản 1 và khoản 3 Điều 34 của Luật Phòng, chống tham nhũng khi dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác. Việc kê khai phải hoàn thành **chậm nhất là 10 ngày** trước ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác (*Nội dung này thực hiện trong năm kèm theo hồ sơ kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ huyện

Phối hợp Thanh tra huyện tổ chức các lớp triển khai và tập huấn về nghiệp vụ công tác kê khai tài sản, thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc huyện theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của

Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Tổng hợp danh sách người có nghĩa vụ kê khai trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt.

Phối hợp Thanh tra huyện thành lập tổ tiếp nhận và hướng dẫn các đơn vị, người kê khai thực hiện việc kê khai đúng, đủ theo quy định.

Lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai.

Tổng hợp kết quả kê khai tài sản, thu nhập, báo cáo về Thanh tra Thành phố đồng thời thực hiện việc bàn giao 01 bản kê khai tài sản thu nhập năm 2023 cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định.

2. Thanh tra huyện

Chủ trì tổ chức các lớp triển khai và tập huấn về nghiệp vụ công tác kê khai tài sản, thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc huyện theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ.

Phối hợp với Phòng Nội vụ huyện tiếp nhận và hướng dẫn các đơn vị, người kê khai thực hiện việc kê khai đúng, đủ theo quy định. Trao đổi Thanh tra Thành phố các vướng mắc trong quá trình thực hiện kê khai tài sản, thu nhập.

Thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2021 theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ.

3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

Cập nhật trên trang thông tin điện tử huyện các văn bản pháp luật, hướng dẫn liên quan việc kê khai tài sản, thu nhập; kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện về kê khai tài sản, thu nhập năm 2023; các biểu mẫu đính kèm tại phụ lục của Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ.

4. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn

Triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập ở đơn vị mình.

Phân công công chức, viên chức phụ trách công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 của đơn vị, tiếp nhận bản kê khai phải kiểm tra đầy đủ các nội dung phải kê khai và lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai.

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc và chịu trách nhiệm về công tác kê khai tài sản, thu nhập tại đơn vị đảm bảo theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ.

Báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Nội vụ huyện) **trước ngày 17 tháng 01 năm 2024.**

Trên đây là kế hoạch thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn tổ chức triển khai, thực hiện theo đúng nội dung, thời gian nêu trên./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- TT.UBND huyện (CT, các PCT);
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Thanh tra huyện;
- VP.HĐND-UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- UBND các xã - thị trấn;
- Lưu: VT, PNV, PNTHien.5.

Meed

CHỦ TỊCH



Phạm Thị Thanh Hiền